TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: 17/2022/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Đông Anh, ngày 26 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 257/2021/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Ái M, sinh năm 195x

Cư trú tại: Thôn T, xã D, huyện Đ, T.p H.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 197x

Cư trú tại: Thôn T, xã D, huyện Đ, T.p H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải trả: Bà Đỗ Thị Ái M và bà Nguyễn Thị T thống nhất xác định đến nay bà T còn nợ bà M số tiền 116.000.000 đồng (một trăm mười sáu triệu đồng).

Về phương thức trả nợ: Chậm nhất là ngày 28/02/2022, bà Nguyễn Thị T phải trả cho bà Đỗ Thị Ái M số tiền 116.000.000 đồng. Bà Mi không yêu cầu bà T phải trả lãi.

Nếu bà Nguyễn Thị T không thực hiện việc trả nợ theo cam kết trên thì bà Đỗ Thị Ái M có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành án và bà Nguyễn Thị T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các bên thống nhất bà Nguyễn Thị T phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.